TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI NƯỚC** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2025/DS-ST
Ngày 18-4-2025
V/v tranh chấp hợp đồng mua bán.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tạo

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Diện

Ông Nguyễn Quốc Trung

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Ngọc San – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 18 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 504/2024/TLST-DS ngày 24 tháng 10 năm 2024 về "Tranh chấp hợp đồng mua bán" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2025/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 02 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 106/2025/QĐST-DS ngày 21 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Hộ kinh doanh Quốc M**.

Chủ hộ kinh doanh: Ông **Võ Quốc M**, sinh năm 1982.

Cư trú tại địa chỉ: Ấp L, xã H, huyện C, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông M là: Ông **Võ Văn N**, sinh năm 1993 (có mặt).

Cư trú tại địa chỉ: Khóm 2, thị trấn C, huyện C, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Ông **Hồ Văn T**, sinh năm 1967 và bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1968 (ông T và bà H vắng mặt).

Cư trú tại địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 17 tháng 10 năm 2024 và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện nguyên đơn trình bày yêu cầu khởi kiện:

Ngày 01 tháng 01 năm 2015 vợ chồng ông Hồ Văn T và bà Nguyễn Thị H

có hợp đồng mua thức ăn cho tôm và thuốc thuỷ sản của Hộ kinh doanh Quốc M, do ông Võ Quốc M làm chủ, khi đó vợ chồng ông Hồ Văn T và bà Nguyễn Thị H có thế chấp lại cho ông Võ Quốc M 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên Hồ Văn T, diện tích 10.677m^2, thửa số 0533, tờ bản đồ số 04, đất toạ lạc tại ấp Tân Tạo, xã Tân Hưng Đông, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Vợ chồng ông Hồ Văn T và bà Nguyễn Thị H nhiều lần mua thức ăn cho tôm và thuốc thuỷ sản và đến ngày 20/8/2015 thì giữa ông M với vợ chồng ông T, bà H có làm giấy xác nhận lại nợ từ khách hàng thì vợ chồng ông T, bà H còn nợ số tiền 482.807.000 đồng (Bốn trăm tám mươi hai triệu tám trăm lẻ bảy nghìn đồng). Nhiều lần ông M yêu cầu vợ chồng ông T, bà H trả số tiền nợ nói trên thì vợ chồng ông T, bà H chỉ hứa mà đến nay vẫn không trả nợ.

Do đó, Hộ kinh doanh Quốc M do ông Võ Quốc M làm chủ yêu cầu vợ chồng ông Hồ Văn T và bà Nguyễn Thị H phải có nghĩa vụ liên đới thanh toán số tiền mua thức ăn tôm và thuốc thuỷ sản còn nợ là 482.807.000 đồng (Bốn trăm tám mươi hai triệu tám trăm lẻ bảy nghìn đồng). Ông Võ Quốc M đồng ý trả lại cho vợ chồng ông Hồ Văn T và bà Nguyễn Thị H giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên Hồ Văn T, diện tích 10.677m^2, thửa số 0533, tờ bản đồ số 04, đất toạ lạc tại ấp Tân Tạo, xã Tân Hưng Đông, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn vợ chồng ông Hồ Văn T và bà Nguyễn Thị H Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, hết thời hạn pháp luật quy định mà vợ chồng ông Hồ Văn T và bà Nguyễn Thị H không có văn bản trả lời cho Tòa án; Tòa án tống đạt thông báo về phiên họp và hòa giải 02 lần nhưng vợ chồng ông Hồ Văn T và bà Nguyễn Thị H vẫn không có mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được, quy định tại khoản 1 Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa: Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn vẫn bảo lưu yêu cầu như trình bày trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về thủ tục tố tụng:

Tòa án đã tống đạt giấy triệu tập và quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa cho bị đơn hợp lệ 02 lần nhưng đương sự vẫn vắng mặt, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với bị đơn là vợ chồng ông Hồ Văn T và bà Nguyễn Thị H.

Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền:

Hộ kinh doanh Quốc M do ông Võ Quốc M làm chủ khởi kiện vợ chồng ông Hồ Văn T và bà Nguyễn Thị H yêu cầu vợ chồng ông Hồ Văn T và bà Nguyễn Thị H có nghĩa vụ liên đới thanh toán số tiền mua thức ăn tôm và thuốc thuỷ sản còn nợ nên xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là: Tranh chấp hợp đồng mua bán.

Thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn vợ chồng ông Hồ Văn T và bà Nguyễn Thị H có địa chỉ cư trú tại ấp Tân Tạo, xã Tân Hưng Đông, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung:

[1] Xét yêu cầu khởi kiện của ông Võ Quốc M đối với vợ chồng ông Hồ Văn T và bà Nguyễn Thị H: Hộ kinh doanh Quốc M do ông Võ Quốc M làm chủ yêu cầu vợ chồng ông Hồ Văn T và bà Nguyễn Thị H phải có nghĩa vụ liên đới thanh toán số tiền mua thức ăn tôm và thuốc thuỷ sản còn nợ là 482.807.000 đồng (Bốn trăm tám mươi hai triệu tám trăm lẻ bảy nghìn đồng). Xét thấy, việc vợ chồng ông Hồ Văn T và bà Nguyễn Thị H nợ ông Võ Quốc M số tiền mua thức ăn tôm và thuốc thuỷ sản 482.807.000 đồng (Bốn trăm tám mươi hai triệu tám trăm lẻ bảy nghìn đồng) là có thật, nguyên đơn chứng minh bằng giấy xác nhận số nợ từ khách hàng ngày 20/8/2015 do hai bên lập và ký tên. Sau khi ký giấy xác nhận nợ thì vợ chồng ông Hồ Văn T và bà Nguyễn Thị H đến nay vẫn chưa thanh toán nợ cho ông M. Người đại diện theo uỷ quyền của ông M cho rằng nguồn tiền nợ trên là do vợ chồng ông Hồ Văn T và bà Nguyễn Thị H mua thức ăn tôm, thuốc thuỷ sản để nuôi tôm công nghiệp mà có. Do vợ chồng ông Hồ Văn T và bà Nguyễn Thị H đã được Tòa án tống đạt các văn bản theo đúng quy trình luật tố tụng dân sự quy định nhưng vợ chồng ông Hồ Văn T và bà Nguyễn Thị H vẫn không có ý kiến trình bày quan điểm đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không đến Tòa án tham gia phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và đã được triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ hai vẫn vắng mặt không lý do. Nên ngoài việc xét xử vắng mặt vợ chồng ông Hồ Văn T và bà Nguyễn Thị H, Toà án chấp nhận chứng cứ do nguyên đơn cung cấp, buộc vợ chồng ông Hồ Văn T và bà Nguyễn Thị H có nghĩa vụ liên đới thanh toán tiền mua thức ăn tôm và thuốc thuỷ sản cho Hộ kinh doanh Quốc M do ông Võ Quốc M làm chủ với số tiền là 482.807.000 đồng (Bốn trăm tám mươi hai triệu tám trăm lẻ bảy nghìn đồng). Do vợ chồng ông Hồ Văn T và bà Nguyễn Thị H có thế chấp lại cho ông Võ Quốc M 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên Hồ Văn T, diện tích 10.677m^2, thửa số 0533, tờ bản đồ số 04, đất toạ lạc tại ấp Tân Tạo, xã Tân Hưng Đông, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau nên buộc ông Võ Quốc M trả lại cho vợ chồng ông Hồ Văn T và bà Nguyễn Thị H 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên Hồ Văn T, diện tích 10.677m^2, thửa số 0533, tờ bản đồ số 04, đất toạ lạc tại ấp Tân Tạo, xã Tân Hưng Đông, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Kể từ ngày ông Võ Quốc M có đơn yêu cầu thi hành án, trường hợp vợ chồng ông Hồ Văn T và bà Nguyễn Thị H chậm thanh toán tiền cho ông Võ Quốc M thì

hàng tháng vợ chồng ông Hồ Văn T và bà Nguyễn Thị H còn phải chịu thêm khoản lãi chậm thanh toán theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thanh toán tại thời điểm thi hành án.

[2] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Do yêu cầu khởi kiện của ông Võ Quốc M được chấp nhận toàn bộ nên vợ chồng ông Hồ Văn T và bà Nguyễn Thị H phải chịu nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 23.312.000 đồng (Hai mươi ba triệu ba trăm mười hai nghìn đồng, tính tròn số).

Hộ kinh doanh Quốc M do ông Võ Quốc M làm chủ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, ông M có dự nộp tiền tạm ứng án phí 11.656.000 đồng (Mười một triệu sáu trăm năm mươi sáu nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0018792 ngày 23/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau được nhận lại toàn bộ.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 147, 264, 266, 267 và 271 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357, 430, 440, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Võ Quốc M. Buộc vợ chồng ông Hồ Văn T và bà Nguyễn Thị H có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho ông Võ Quốc M tiền mua thức ăn tôm và thuốc thuỷ sản với số tiền là 482.807.000 đồng (Bốn trăm tám mươi hai triệu tám trăm lẻ bảy nghìn đồng). Buộc ông Võ Quốc M trả lại cho vợ chồng ông Hồ Văn T và bà Nguyễn Thị H 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên Hồ Văn T, diện tích 10.677m^2, thửa số 0533, tờ bản đồ số 04, đất toạ lạc tại ấp Tân Tạo, xã Tân Hưng Đông, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Kể từ ngày ông Võ Quốc M có đơn yêu cầu thi hành án, trường hợp vợ chồng ông Hồ Văn T và bà Nguyễn Thị H chậm thanh toán tiền cho ông Võ Quốc M thì hàng tháng vợ chồng ông Hồ Văn T và bà Nguyễn Thị H còn phải chịu thêm khoản

lãi chậm thanh toán theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thanh toán tại thời điểm thi hành án.

2. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch buộc vợ chồng ông Hồ Văn T và bà Nguyễn Thị H phải chịu nộp là 23.312.000 đồng (Hai mươi ba triệu ba trăm mười hai nghìn đồng, tính tròn số).

Hộ kinh doanh Quốc M do ông Võ Quốc M làm chủ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, ông M có dự nộp tiền tạm ứng án phí 11.656.000 đồng (Mười một triệu sáu trăm năm mươi sáu nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0018792 ngày 23/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau được nhận lại toàn bộ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Án xử sơ thẩm, đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Văn Tạo